

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2019

Số 1030^{*} -CVNB/ĐU

Về việc báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện
Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị

Ký: Ông Đinh Chí Đạo

ĐẢNG BỘ THƯỜNG VỤ BỘ TƯ TRƯỞNG	
CV ĐẾN	Số: 266
	Ngày: 18/10/2019
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ:

Kính gửi: Cấp ủy các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 1545-CVNB/BTCTU ngày 08 tháng 10 năm 2019 của Ban Tổ chức Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW của Bộ Chính trị.

Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Cấp ủy các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc thực hiện báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 18-8-2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay” (theo đề cương đính kèm).

Báo cáo sơ kết gửi về Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 10 năm 2019 để tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Thành ủy./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo)
- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở (để báo cáo),
- Các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc (để thực hiện),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Huỳnh Long

Ký: Ông (Đảng vụ) Nguyễn Văn Long
Đề nghị Ông Huỳnh Thiệu ký họ.

18/10/19

Ký: Ông (Đảng vụ) Nguyễn Văn Long



ĐỀ CƯƠNG

Sơ kết 5 năm (2014 - 2019) thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW
ngày 18 tháng 8 năm 2014 của Bộ Chính trị về “Tăng cường
công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong tình hình hiện nay”

1. Kết quả triển khai và tổ chức thực hiện Chỉ thị 39

Tình hình triển khai và kết quả tổ chức thực hiện Chỉ thị 39 từ năm 2014 đến nay tại địa phương, đơn vị, trong đó tập trung đánh giá trên các nội dung cụ thể sau:

1.1. Công tác quán triệt, phổ biến nội dung và triển khai thực hiện Chỉ thị 39 tại các cấp ủy, tổ chức đảng trong năm 2014, gắn với việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Chính trị về đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng và thực hiện mục tiêu, yêu cầu của công tác bảo vệ chính trị nội bộ được xác định tại Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII; việc ban hành các văn bản cụ thể hóa Chỉ thị 39, Nghị quyết Đại hội Đảng khóa XII và kế hoạch thực hiện ở cấp mình; đánh giá những chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, cán bộ, đảng viên sau khi được quán triệt, phổ biến, thực hiện Chỉ thị 39.

1.2. Tình hình và kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các dấu hiệu, biểu hiện vi phạm về chính trị nội bộ; hiệu quả công tác đấu tranh, bảo vệ cương lĩnh, đường lối của Đảng, bảo vệ tổ chức đảng và đảng viên trước những diễn biến phức tạp của tình hình và âm mưu, hoạt động chống phá nội bộ của các thế lực thù địch hiện nay.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI và khóa XII, tập trung những nội dung liên quan trực tiếp đến công tác bảo vệ chính trị nội bộ; phát hiện, kiểm điểm và đấu tranh ngăn chặn các dấu hiệu, biểu hiện suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; số liệu phát hiện và xử lý các trường hợp vi phạm.

1.3. Kết quả thực hiện công tác thẩm định tiêu chuẩn chính trị nhân sự phục vụ yêu cầu của công tác cán bộ, kết nạp đảng viên, thi đua khen thưởng... Số liệu thẩm định, số liệu những trường hợp vi phạm tiêu chuẩn được phát hiện qua công tác thẩm định (tỷ lệ % trên tổng số nhân sự). Công tác thẩm tra, xác minh và kết luận đối với những trường hợp có dấu hiệu vi phạm về tiêu chuẩn chính trị; tình hình và kết quả công tác bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị.

1.4. Việc chấp hành và thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, đảng viên ra nước ngoài công tác, lao động và học tập hiện nay. Số liệu chung và số liệu về

các trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, pháp luật hoặc có dấu hiệu vi phạm các quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong thời gian ở nước ngoài hoặc xuất phát từ quá trình lao động, học tập, công tác ở nước ngoài.

1.5. Nội dung, phương pháp và chất lượng, hiệu quả công tác rà soát, nắm và giải quyết tình hình chính trị nội bộ. Số liệu các trường hợp được phát hiện vi phạm các quy định về chính trị nội bộ bị xử lý kỷ luật, pháp luật.

1.6. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, quy định nội bộ về công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bí mật nội bộ, xây dựng danh mục bí mật Nhà nước tại địa phương, đơn vị mình. Số liệu các vụ việc, trường hợp vi phạm, kể cả những trường hợp chưa có hình thức xử lý kỷ luật, pháp luật.

1.7. Tình hình triển khai và thực hiện công tác phối hợp, việc ban hành quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ; hiệu quả phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy, cơ quan, đơn vị có chức năng tham mưu, thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ.

1.8. Kết quả công tác kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự làm công tác bảo vệ chính trị nội bộ; số lượng, chất lượng đã đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ hiện nay hay chưa.

Các nội dung đánh giá trên cần thực chất, sát với tình hình, nhiệm vụ chính trị của đơn vị, địa phương mình và có số liệu minh chứng cụ thể.

2. Những tồn tại và khó khăn, vướng mắc

- Về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng và cán bộ, đảng viên;
- Về cụ thể hóa nội dung Chỉ thị 39;
- Về thực hiện các biện pháp bảo vệ chính trị nội bộ;
- Về thẩm tra, xác minh, xử lý vi phạm;
- Về bố trí, sử dụng cán bộ, đảng viên có vấn đề về chính trị;
- Về cơ chế, chính sách; chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và tổ chức bộ máy của cơ quan bảo vệ chính trị nội bộ;
- Về công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ.

3. Nguyên nhân chủ yếu và bài học kinh nghiệm

- Nguyên nhân của những việc làm được, làm tốt, mặt tiến bộ; nguyên nhân những việc chưa làm được, chưa làm tốt, hạn chế, thiếu sót và kinh nghiệm qua 5 năm thực hiện Chỉ thị 39 tại đơn vị, địa phương mình.

4. Phương hướng, giải pháp tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ thời gian tới

- Dự báo tình hình, đề ra phương hướng, công tác trọng tâm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ;

- Kiến nghị, đề xuất nội dung, giải pháp cụ thể của cấp ủy địa phương, đơn vị trong thời gian tới.

* **Lưu ý:** Các số liệu trong báo cáo được tổng hợp tính từ thời điểm có Chỉ thị số 39-CT/TW đến nay.

